

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

Ngày 31 tháng 12 năm 2016



Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 8

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG QUỸ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom ("Quỹ") được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 18/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 8 tháng 9 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.670.000.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.067.000,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 48.584.137.600,00 đồng Việt Nam, tương đương 4.858.413,76 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương (sau đây được gọi tắt là "Công ty Quản lý Quỹ"). Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 40/UBCK-GP ngày 21 tháng 10 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 100% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 10, Tòa nhà Techcombank, số 191, Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ là Ông Hồ Hùng Anh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Thành viên.

Ông Đặng Lưu Dũng – chức danh Giám đốc được Ông Hồ Hùng Anh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý III kết thúc ngày 30 tháng 9 năm 2016 theo Giấy ủy quyền số 01E/2015/UQ-CT ngày 1 năm 1 năm 2015.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

<u>Họ tên</u>	<u>Chức vụ</u>	<u>Ngày bổ nhiệm</u>
Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Ông Phan Lê Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập trên cơ sở đánh giá, lựa chọn các tài sản có chất lượng tốt, phân bổ danh mục hợp lý và tối thiểu hóa các rủi ro cho Nhà đầu tư.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý IV của Quỹ đã được soát xét, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ là -26,16% so với giá trị đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Chiến lược đầu tư của Quỹ được xây dựng linh hoạt theo từng thời kỳ nhằm đạt được mục tiêu đầu tư dựa trên các phân tích, đánh giá về kinh tế vĩ mô, chu kỳ kinh tế và yếu tố thị trường. Tuy nhiên, chiến lược đầu tư của Quỹ không nằm ngoài chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị hay sự kết hợp của cả hai chiến lược này.

Theo đó, chiến lược đầu tư của Quỹ bao gồm nhưng không hạn chế đầu tư vào:

- ▶ Nhóm chứng khoán của nhóm công ty đầu ngành hoặc có tiềm năng trở thành các công ty đầu ngành, bao gồm cả cổ phiếu có vốn hóa lớn và trái phiếu được phát hành bởi các công ty có xếp hạng tín dụng cao hoặc được ngân hàng uy tín bảo lãnh;
- ▶ Nhóm chứng khoán có tiềm năng tăng trưởng tốt trong dài hạn và/hoặc doanh nghiệp có tính cạnh tranh cao;
- ▶ Nhóm chứng khoán có mức định giá hấp dẫn;
- ▶ Nhóm chứng khoán có lợi tức cao, ổn định.

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà đầu tư.

1.4 Phân loại Quỹ: Quỹ mở

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở.

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 48.584.137.600,00 đồng Việt Nam, tương đương 4.858.413,76 chứng chỉ quỹ.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp tục)

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Việc phân phối lợi nhuận hàng năm dựa trên đề xuất của Ban đại diện quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua hoặc do Ban đại diện Quỹ quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ Quỹ theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Quỹ xác nhận khả năng có thể phân phối lợi nhuận. Công ty Quản lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí nếu Pháp Luật có yêu cầu trước khi phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư. Lợi nhuận của Quỹ sẽ không được phép phân phối nếu sau khi phân phối:

- ▶ Quỹ không đủ khả năng tài chính để hoàn thành các nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính, nghĩa vụ tài sản, các khoản nợ đến hạn theo quy định của Pháp Luật; hoặc
- ▶ NAV của Quỹ dưới mức tối thiểu theo quy định của Pháp Luật.

Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa ba điều kiện sau :

- ▶ Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
- ▶ Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
- ▶ Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho Nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công ty Quản lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng không (không được âm).

Lịch trình, kế hoạch phân chia lợi nhuận đã được thông qua sẽ được Công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ. Mỗi Nhà đầu tư có thể quyết định nhận lợi nhuận mà Quỹ phân phối dưới dạng tiền hoặc tái đầu tư vào Quỹ với điều kiện, họ phải nêu rõ lựa chọn của mình tại đơn đăng ký mở tài khoản giao dịch Đơn vị Quỹ. Nếu không có sự lựa chọn, lựa chọn tái đầu tư vào Quỹ được tự động áp dụng.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

	Ngày 31 tháng 12 năm 2016 VND	Ngày 30 tháng 9 năm 2016 VND
Danh mục chứng khoán cơ cấu	44.663.701.000	70.490.940.250
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	6.556.596.523	1.544.399.030
Tài sản khác	3.139.239.620	44.000.000
	54.359.537.143	72.079.339.280

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	53.039.307.361	71.832.368.331
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	4.858.413,76	6.093.083,68
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	10.917,00	11.789,16
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	11.796,38	11.789,16
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	10.837,26	10.436,97
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	-7,40%	9,04%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	264,04%	149,02%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,37%	3,22%
Tốc độ vòng quay danh mục (lần)	98,77%	96,68%

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

Giai đoạn	Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ	Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm
1 năm	13,69%	13,69%
Từ khi thành lập	9,17%	6,88%

2.4 Tăng trưởng hàng năm

Thời kỳ	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	-29,59%	36,17%

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

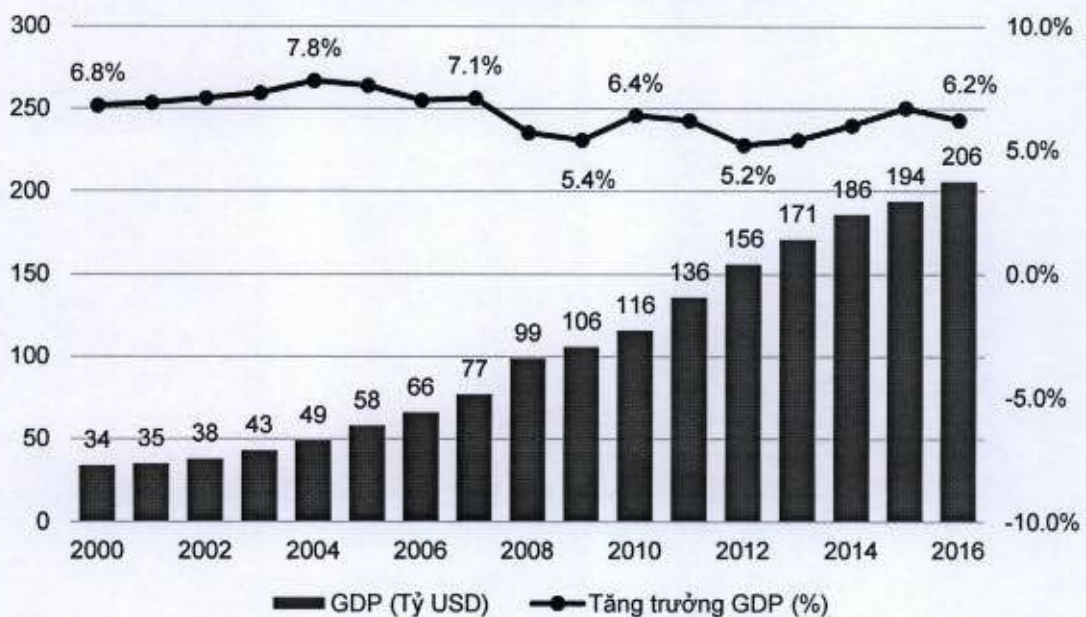
Kinh tế vĩ mô năm 2016

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2016 đạt mức 6,21%, thấp hơn so với mức 6,68% của năm 2015. Khu vực nông lâm thủy sản gặp khó khăn do thời tiết bất lợi và sự suy giảm của công nghiệp khai khoáng khiến tăng trưởng GDP không đạt mục tiêu 6,7% mà Quốc hội đề ra.

Cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam năm 2016 xuất siêu 2,68 tỷ USD. Mặc dù Trung Quốc vẫn là thị trường nhập siêu lớn nhất với 28 tỷ USD trong năm 2016 nhưng điểm đáng chú ý là nhập siêu từ thị trường này đã giảm 15% so với năm 2015. Trong khi đó, nhập siêu từ Hàn Quốc tăng 8%; nhập siêu từ ASEAN tăng 12,5%. Hai thị trường vẫn giữ được mức xuất siêu lớn là Hoa Kỳ với 29,4 tỷ USD, tăng 14,8% so với năm 2015; EU là 22,9 tỷ USD, tăng 12,3% (Nguồn: Tổng cục thống kê).

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài trong năm 2016 ước đạt 20,9 tỷ USD, giảm 8,2% so với mức 22,76 tỷ USD của năm 2015. Về giải ngân, vốn FDI thực hiện trong năm 2016 ước đạt 15,8 tỷ USD, tăng 9% so với năm 2015, đồng thời cũng là mức giải ngân cao nhất từ trước tới nay (Nguồn: Bộ Kế hoạch Đầu tư).

GDP Việt Nam 2000 - 2016



CPI tính đến cuối tháng 12/2016 tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước trong khi CPI bình quân năm 2016 tăng 2,66% so với bình quân năm 2015. Lạm phát tăng mạnh chủ yếu do lộ trình điều chỉnh giá hai nhóm hàng Nhà nước quản lý là giáo dục và y tế. Ước tính riêng hai nhóm hàng này đóng góp 3,3% trong tổng mức tăng chung 4,7% của chỉ số CPI năm 2016.

Năm 2016 là năm NHNN đã thành công trong việc duy trì một mặt bằng lãi suất hợp lý và hạn chế được nhiều yếu tố đầu cơ trên thị trường ngoại hối. Tỷ giá và thị trường ngoại hối khá ổn định trong bối cảnh nguồn cung ngoại tệ dư thừa và dôi dào trong năm 2016. Tính chung cả năm vừa qua, VND giảm giá khoảng hơn 1,1% so với USD. Lãi suất huy động tăng nhẹ trong năm 2016 trong khi lãi suất cho vay khá ổn định và ít biến động.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ (tiếp theo)

Thị trường chứng khoán năm 2016



Thị trường chứng khoán quý 4 diễn biến với các nhịp tăng giảm đan xen trong biên độ 650 – 690 điểm. Sau giai đoạn tăng điểm trong quý 3, áp lực chốt lời diễn ra trong cả nhóm nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài. Mặc dù vậy, nhờ tác động tích cực của các cổ phiếu mới lên sàn trong giai đoạn này như ROS, SAB, BHN... giúp chỉ số VNIndex tránh được diễn biến giảm sâu.

Tính chung cho cả năm, chỉ số VnIndex và HnxIndex tăng lần lượt +14,8% và +0,2% và giá trị giao dịch tăng/giảm lần lượt +25,7% và -4% so với năm 2015.

Mức tăng cao nhất trong năm 2016 thuộc về ngành thép (+155,9%) nhờ sự cải thiện ở kết quả kinh doanh cũng như các tác động tích cực từ chính sách bảo hộ của nhà nước. Theo sau ngành thép là ngành dược phẩm (+72%) với sự tăng trưởng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và kỳ vọng về việc mở room ngoại; các ngành tăng trưởng mạnh còn lại trong top 5 còn có sản xuất và khai thác dầu khí (+64,8%), vật liệu xây dựng (+54,8%) và nông, thủy sản (+49,5%).

Các ngành giảm mạnh nhất gồm có thiết bị và dịch vụ y tế (-23,7%), dệt may (-13,1%), đầu tư đa ngành (-12,4%), dịch vụ dầu khí (-9,3%) và ngân hàng (-7,4%).

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	356,63%	-4803,73%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	48673,94%	-12,24%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	13,69%	9,17%
Tăng trưởng hàng năm (%) /1 đơn vị CCQ	13,69%	6,88%

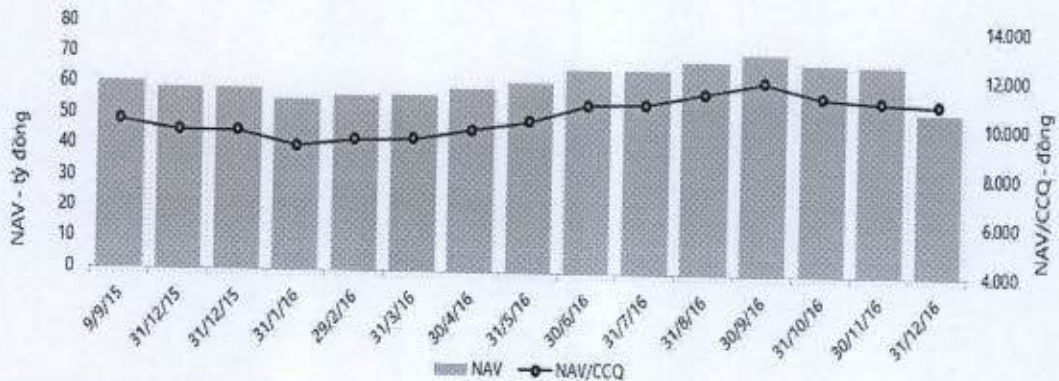
Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ (tiếp theo)

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ (tiếp theo)

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Quỹ:



Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 31 tháng 12 năm 2016	Ngày 30 tháng 9 năm 2016	Tỷ lệ thay đổi
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	53.039.307.361	71.832.368.331	-26,16%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	10.917,00	11.789,16	-7,40%

4.2 Thống kê về Nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ	Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
Dưới 5.000	62	66.417,07	1,37%
Từ 5.000 đến 10.000	5	33.760,91	0,69%
Từ 10.000 đến 500.000	5	85.555,22	1,76%
Trên 500.000	3	4.677.680,56	96,28%
	75	4.858.413,76	100%

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Thị trường trong năm 2017 được kỳ vọng vẫn nằm trong xu thế tăng điểm do:

- Chính sách tiền tệ tiếp tục được nới lỏng và Việt Nam được kỳ vọng vẫn hưởng lợi từ dòng vốn nước ngoài trong bối cảnh các NHTW các nước như ECB, BOJ, PBOC... vẫn duy trì các chính sách kích thích tăng trưởng.
- Tiến trình niêm yết của các doanh nghiệp sau đợt IPO như Petrolimex, VEAM, Vinatex, Vietnam Airline hay các doanh nghiệp đang chuẩn bị IPO như Vietjet Air, Mobifone, Pv Power... sẽ có tác động tích cực đến diễn biến của TTCK năm 2017.
- Lộ trình thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp lớn đang niêm yết như FPT, BMP, NTP... và đặc biệt là VNM sẽ tiếp tục thu hút được sự quan tâm của nhà đầu tư trong nước và quốc tế.
- Kế hoạch của Chính phủ trong việc nâng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại các ngân hàng để cải tổ hệ thống ngân hàng và thu hút vốn đầu tư nước ngoài.
- Thị trường chứng khoán phái sinh theo kế hoạch sẽ chính thức vận hành vào quý 1 năm 2017 hứa hẹn sẽ đem lại nhiều sản phẩm mới cho thị trường.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo)

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Ông Nguyễn Xuân Minh

Chủ tịch

Ông Minh có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và quản lý quỹ. Ông là thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ Vietnam Asset Management – VAM, giữ chức vụ Giám đốc điều hành và Chủ tịch Hội Đồng Đầu tư. Ông có 10 năm kinh nghiệp tại Công ty Franklin Templeton Investments (chức vụ: trưởng đại diện tại Việt Nam; Phó Chủ tịch cao cấp tại Singapore). Ông hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ thương.

Ông Minh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành Dầu khí tại Liên Bang Nga và Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ứng dụng và Đầu tư – ĐH Chứng khoán Úc. Ông Minh có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và Chứng chỉ CFA từ năm 2003.

Ông Phan Lê Hòa

Thành viên

Ông Hòa có hơn 15 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, đầu tư, quản lý quỹ. Ông Hòa hiện là Giám Đốc Thị Trường Vốn và Quan Hệ Đầu Tư tại Công ty CP Tập đoàn đầu tư Địa ốc Nova. Ông Hòa từng là Chuyên viên phân tích cao cấp tại Công ty Quản lý quỹ VietFund Managment và có hơn 8 năm đảm nhiệm vị trí Phó giám đốc Đầu tư ngành Bất động sản - Tiêu dùng toàn cầu tại văn phòng Singapore và VPĐD tại Tp. HCM của Công ty Temasek Holdings Private Limited.

Ông Hòa tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành Kinh tế đối ngoại trường Đại học Ngoại Thương, bằng Thạc sĩ Quản trị Kinh Doanh (MBA) tại Viện Quản lý Châu Á, Philippines và bằng CFA từ năm 2007.

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam. Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Cty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà

Thành viên

Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.

Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ (tiếp theo) *th*



Đặng Lưu Dũng
Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 01 năm 2017

